

Số: 1040b /BC-VTG

Hà Nội, ngày 1 tháng 8 năm 2021

BÁO CÁO

Tình hình quản trị công ty 06 tháng đầu năm 2021

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- Tên công ty: **TỔNG CÔNG TY CP ĐẦU TƯ QUỐC TẾ VIETTEL**

- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 39, 40, Keangnam Hanoi Landmark Tower, Khu E6, Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

- Điện thoại: (84-24) 6262 6868 Fax: (84-24) 6256 8686

- Email: <http://viettelglobal.vn>

- Vốn điều lệ: 30.438.112.000.000 đồng

- Mã chứng khoán: VGI

- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.

- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Không thành lập bộ phận Kiểm toán Nội bộ tại Tổng Công ty, sử dụng công tác Kiểm toán nội bộ của Công ty mẹ

- Tập đoàn Công nghiệp Viễn thông Quân đội.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	02/NQ-ĐHĐCĐ-VTG	25/06/2021	ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 thông qua các nội dung sau: 1. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động năm 2020 và định hướng năm 2021 của Hội đồng quản trị; 2. Thông qua báo cáo kết quả kinh doanh năm 2020 và kế hoạch kinh doanh năm 2021 của Ban Điều hành;

			<p>3. Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2020;</p> <p>4. Thông qua báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2020;</p> <p>5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2020;</p> <p>6. Thông qua mức thù lao cho thành viên HĐQT và BKS;</p> <p>7. Thông qua đề xuất đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2021;</p> <p>8. Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ và ban hành Quy chế quản trị nội bộ, Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội Đồng Quản trị, Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát của Tổng Công ty;</p> <p>9. Thông qua sung ngành nghề kinh doanh của Tổng Công ty;</p> <p>10. Thông qua thay đổi thành viên Hội đồng quản trị của nhiệm kỳ 2018-2023.</p>
--	--	--	---

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 06 tháng đầu năm 2021):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (“HĐQT”):

Stt	Thành viên	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Tào Đức Thắng	Chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT không điều hành	15/06/2018	
2	Bà Nguyễn Thị Hải Lý	Phó Chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT không điều hành	12/09/2018	
3	Ông Nguyễn Thanh Nam	Thành viên HĐQT không điều hành	15/06/2018	Miễn nhiệm ngày 25/06/2021
4	Ông Đỗ Mạnh Hùng	Thành viên HĐQT điều hành	12/09/2018	Miễn nhiệm ngày 25/06/2021
5	Bà Đào Thúy Hương	Thành viên HĐQT không điều hành	15/06/2018	Miễn nhiệm ngày 25/06/2021
6	Ông Phan Trường Sơn	Thành viên HĐQT	28/06/2019	
7	Bà Vũ Thị Mai	Thành viên HĐQT không điều hành	28/06/2019	Miễn nhiệm ngày 25/06/2021
8	Ông Nguyễn Đức Quang	Thành viên HĐQT không điều hành	25/06/2021	
9	Ông Nguyễn Đạt	Thành viên HĐQT điều hành	25/06/2021	

510
 TỔ
 ĐẦU
 NAM

10	Ông Lê Xuân Hùng	Thành viên HĐQT không điều hành	25/06/2021	
11	Bà Nguyễn Thị Thanh Nga	Thành viên HĐQT không điều hành	25/06/2021	

2. Các cuộc họp HĐQT:

TT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Tào Đức Thắng	04	100%	
2	Bà Nguyễn Thị Hải Lý	04	100%	
3	Ông Nguyễn Thanh Nam	04	100%	
4	Ông Đỗ Mạnh Hùng	04	100%	
5	Bà Đào Thúy Hương	04	100%	
6	Ông Phan Trường Sơn	04	100%	
7	Bà Vũ Thị Mai	04	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Căn cứ vào Điều lệ và Quy chế Quản trị Công ty, HĐQT đã giám sát hoạt động của Tổng Giám đốc và Ban Điều hành trong việc triển khai các Nghị quyết của ĐHCĐ và Nghị quyết của HĐQT 06 tháng đầu năm 2021 cụ thể như sau:

- Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty do Ban Điều hành trình; Đôn đốc và giám sát tình hình thực hiện Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021.
- Tổ chức họp ĐHCĐ thường niên năm 2021 vào ngày 25/06/2021 theo đúng quy định của Pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty.
- HĐQT họp trực tiếp để nghe báo cáo, đề xuất của Ban Điều hành, trực tiếp giám sát, chỉ đạo các vấn đề quan trọng như: Thực hiện thủ tục bán thiết bị cho Công ty Viettel Cambodia và Công ty Star Telecom theo kế hoạch; Kế hoạch mua bổ sung tần số cho Công ty Viettel Timor; Kế hoạch kinh doanh xổ số tại Công ty Viettel Burundi; Tiến hành các thủ tục thực hiện phân phối lợi nhuận của một số Công ty Star Telecom, Natcom...; Tăng vốn điều lệ cho Công ty Viettel Tanzania ...
- Thay đổi về phương thức quản lý, giám sát hoạt động đầu tư tại các công ty thị trường, đảm bảo tối ưu nhân sự, thuê các đơn vị có chuyên môn cao để thực hiện tư vấn và giám sát.
- Đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật nước tiếp nhận đầu tư ở mức cao nhất, chủ động có phương án ứng phó với tình hình thay đổi chính trị, pháp luật tại các nước tiếp nhận đầu tư.

- Phối hợp chặt chẽ với Ban Kiểm soát trong việc kiểm tra, nắm bắt tình hình hoạt động của Tổng Công ty, thực hiện thẩm định các báo cáo tài chính theo đúng định kỳ.
 - Trên cơ sở các Nghị quyết của HĐQT, Ban Điều hành đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên, quyết liệt đối với các nội dung HĐQT đã thông qua. Trong quá trình điều hành, Ban Điều hành đã tuân thủ theo quy định nội bộ, kịp thời báo cáo kết quả, những vướng mắc phát sinh nếu có.
4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có):
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức hoạt động, Quy chế quản trị tại Tổng công ty và các văn bản pháp luật có liên quan, việc thành lập các tiểu ban thuộc HĐQT tùy thuộc vào tình hình hoạt động của công ty, HĐQT có thành viên chuyên trách, ngoài ra trực tiếp tham gia giám sát hoạt động, nên hiện tại chưa thành lập các tiểu ban trực thuộc.
 - Văn phòng HĐQT là cơ quan giúp việc cho HĐQT trong việc hỗ trợ tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; Ghi chép các biên bản họp; Hỗ trợ thành viên Hội đồng quản trị trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao, trong áp dụng và thực hiện nguyên tắc quản trị công ty; Hỗ trợ Công ty trong xây dựng quan hệ cổ đông và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của cổ đông; Tuân thủ nghĩa vụ cung cấp thông tin, công khai hóa thông tin và thủ tục hành chính; Theo dõi đôn đốc các đơn vị thực hiện chỉ đạo của HĐQT theo các Nghị quyết đã ban hành.

5. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị 06 tháng đầu năm 2021:

T T	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	02/NQ-HĐQT-VTG	09/01/2021	Nghị quyết HĐQT thông qua: - Thông qua việc người đại diện vốn của Tổng Công ty tại Công ty Viettel Cambodia đề nghị thay đổi Phó Tổng Giám đốc Công nghệ thông tin; - Thông qua việc người đại diện vốn của Tổng Công ty tại Công ty Viettel Tanzania đề nghị thay đổi Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng.	100%
2	03/NQ-HĐQT-VTG	16/01/2021	Nghị quyết HĐQT thông qua việc người đại diện vốn của Công ty Viettel Overseas tại Công ty Natcom đề nghị thay đổi thành viên HĐQT.	100%
3	04/NQ-HĐQT-VTG	22/01/2021	Nghị quyết HĐQT thông qua việc người đại diện vốn của	100%

T T	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			Tổng Công ty tại Công ty Viettel Cambodia đề nghị về việc thanh lý tài sản.	
4	04A/NQ-HĐQT-VTG	29/01/2021	Nghị quyết HĐQT không đồng thuận với ý kiến của cổ đông tại Mytel đề nghị thế chấp cổ phần vay cổ đông.	100%
5	05/NQ-HĐQT-VTG	03/02/2021	Nghị quyết HĐQT thông qua việc người đại diện vốn của Tổng Công ty tại Công ty Viettel Cambodia đề nghị về việc thanh lý 1.650 đơn vị tài sản thuộc nhóm thiết bị vô tuyến.	100%
6	06/NQ-HĐQT-VTG	07/02/2021	Nghị quyết HĐQT thông qua việc người đại diện vốn của Tổng Công ty tại Công ty Viettel Burundi đề nghị ban hành quy chế lương mới.	100%
7	07/NQ-HĐQT-VTG	09/02/2021	Nghị quyết HĐQT thông qua việc người đại diện vốn của Tổng Công ty tại Công ty Star Telecom về tạm ứng cổ tức quý 03/2020 của Công ty Star Telecom.	100%
8	08/NQ-HĐQT-VTG	02/03/2021	Nghị quyết HĐQT thông qua việc người đại diện vốn của Công ty Viettel Overseas tại Công ty Natcom đề nghị tạm ứng cổ tức quý 3/2020 tại Công ty Natcom.	100%
9	10/NQ-HĐQT-VTG	05/03/2021	Nghị quyết HĐQT thông qua kế hoạch kinh doanh và đầu tư năm 2021.	100%
10	11/NQ-HĐQT-VTG	05/03/2021	Nghị quyết HĐQT thông qua việc người đại diện vốn của Tổng Công ty tại Công ty Viettel Cambodia đề nghị về việc thanh lý tài sản.	100%

T T	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
11	11A/NQ-HĐQT-VTG	08/03/2021	Nghị quyết HĐQT thông qua kế hoạch tổ chức ĐHCĐ thường niên 2021.	100%
12	12/NQ-HĐQT-VTG	25/03/2021	Thông qua đề nghị của Người đại diện vốn của Tổng Công ty tại Công ty Viettel Tanzania về kế hoạch tăng vốn điều lệ vào Viettel Tanzania năm 2021.	100%
13	13/NQ-HĐQT-VTG	08/04/2021	Nghị quyết HĐQT thông qua về mặt chủ trương bán thiết bị cho Công ty Viettel Cambodia.	100%
14	13A/NQ-HĐQT-VTG	09/04/2021	Nghị quyết HĐQT thông qua việc người đại diện vốn của Tổng Công ty tại Công ty Mytel đề nghị ký hợp đồng bảo lãnh với Ngân hàng.	100%
15	14/NQ-HĐQT-VTG	19/04/2021	Nghị quyết HĐQT thông qua quy chế giám sát tài chính 2021 của Tổng Công ty.	100%
16	15/NQ-HĐQT-VTG	29/04/2021	Nghị quyết HĐQT thông qua việc người đại diện vốn của Tổng Công ty tại Công ty Viettel Burundi đề nghị thông qua việc kinh doanh của Viettel Burundi.	100%
17	16/NQ-HĐQT-VTG	10/05/2021	Nghị quyết HĐQT thông qua việc người đại diện vốn của Tổng Công ty tại Công ty Viettel Timor đề nghị chủ trương mua bổ sung tần số.	100%
18	18/NQ-HĐQT-VTG	26/05/2021	Nghị quyết HĐQT thông qua việc triệu tập ĐHCĐ thường niên năm 2021.	100%
19	19/NQ-HĐQT-VTG	26/05/2021	Nghị quyết HĐQT thông qua việc người đại diện vốn của Tổng Công ty tại Công ty Movitel đề nghị về việc thanh lý tài sản.	100%

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
20	20/NQ-HĐQT-VTG	31/05/2021	Nghị quyết HĐQT thông qua về chủ trương mua thiết bị từ đối tác trong nước và bán cho Công ty Viettel Cambodia.	100%
21	21/NQ-HĐQT-VTG	02/06/2021	Nghị quyết HĐQT thông qua quỹ lương thực hiện năm 2020 của Tổng Công ty.	100%
22	22/NQ-HĐQT-VTG	21/06/2021	Nghị quyết HĐQT thông qua trình ĐHCĐ thường niên về việc thay thế thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018-2023.	100%
23	24/NQ-HĐQT-VTG	24/06/2021	Nghị quyết HĐQT thông qua việc người đại diện vốn của Tổng Công ty tại Công ty Movitel đề nghị thay thế Tổng Giám đốc.	100%
24	25/NQ-HĐQT-VTG	24/06/2021	Nghị quyết HĐQT thông qua: - Đề nghị của người đại diện vốn của Tổng Công ty tại Công ty Star Telecom về việc tạm ứng cổ tức Quý 1/2021; - Mục tiêu tài chính của Công ty Viettel Tanzania.	100%
25	26/NQ-HĐQT-VTG	30/06/2021	Nghị quyết HĐQT thông qua phương án mua thiết bị anten từ đối tác trong nước và bán cho Công ty Viettel Cambodia và Công ty Star Telecom.	100%

III. Ban Kiểm soát (Báo cáo 06 tháng đầu năm 2021):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát ("BKS"):

TT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là TV BKS	Ngày không còn là TV BKS	Trình độ chuyên môn
1	Ông Lê Quang Tiệp	Trưởng BKS	15/06/2018		Cử nhân chuyên ngành kế toán
2	Bà Quán Thị Thu Hà	Thành viên BKS	15/06/2018		Cử nhân kinh tế

3	Ông Nguyễn Hoài Bắc	Thành viên BKS	29/05/2020	Cử nhân chuyên ngành tài chính – ngân hàng
---	---------------------	----------------	------------	--

2. Cuộc họp của BKS:

- Trong 06 tháng đầu năm 2021, Ban Kiểm soát đã tổ chức 06 cuộc họp, các cuộc họp có số lượng 3/3 TV BKS đương nhiệm tham gia. Cụ thể:

TT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Lê Quang Tiệp	6	6	100%	
2	Bà Quán Thị Thu Hà	6	6	100%	
3	Ông Nguyễn Hoài Bắc	6	6	100%	

- Nội dung các cuộc họp của BKS:

- + Thống nhất kế hoạch hoạt động năm 2021 của BKS.
- + Thống nhất nội dung Báo cáo kết quả giám sát năm 2020 trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2021.
- + Thống nhất dự thảo quy chế hoạt động của BKS trình ĐHĐCĐ thường niên 2021 phê duyệt.
- + Thống nhất các kết quả giám sát định kỳ.

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Ban Kiểm soát đã tham gia giám sát công tác tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021. ĐHĐCĐ thường niên 2021 được tổ chức nghiêm túc và tuân thủ đúng các quy định hiện hành của pháp luật và Điều lệ Tổng Công ty.
- Đã tham gia các cuộc họp của HĐQT, giám sát chặt chẽ công tác tổ chức họp, các cuộc họp HĐQT Tổng Công ty tuân thủ nghiêm túc các quy định của Điều lệ Tổng Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT.
- Giám sát việc thực hiện các nội dung theo ủy quyền của HĐQT cho TGD Tổng Công ty; Thực hiện công việc được ủy quyền của Tổng Giám đốc đảm bảo đúng thẩm quyền, được báo cáo cụ thể kết quả thực hiện.
- Giám sát chặt chẽ công tác quản lý, chỉ đạo điều hành của Ban Tổng Giám đốc, hoạt động của Ban TGD đã đảm bảo sự trung thực và cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh.
- Giám sát chặt chẽ công tác hạch toán, kế toán và trình bày Báo cáo tài chính của Tổng Công ty. Các hoạt động nêu trên đã đảm bảo các nguyên tắc nhất quán, phù hợp trong công tác kế toán và trình bày BCTC theo các quy định hiện hành.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Trong quá trình hoạt động, Ban Kiểm soát đã phối hợp tốt với HĐQT, Ban Điều hành trên nguyên tắc tuân thủ quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ Tổng Công ty, theo đó:

- Ban Kiểm soát đã hoạt động tuân thủ đúng các chức trách, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, Điều lệ Tổng Công ty và các Quy chế quản trị nội bộ. Sự phối hợp giữa Ban Kiểm soát với HĐQT, Ban Điều hành và các cán bộ quản lý của Tổng Công ty dựa trên nguyên tắc vì lợi ích hợp pháp, tối đa của Tổng Công ty; lợi ích của các cổ đông và người lao động.
- Chủ động, phối hợp chặt chẽ cùng HĐQT và Ban Điều hành trong quá trình triển khai các hoạt động chuyên môn theo các kế hoạch công việc của Ban. Ban Kiểm soát đã nhận được đầy đủ các thông tin liên quan đến Kế hoạch, tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh của Tổng Công ty trong 06 tháng đầu năm 2021.
- HĐQT, Ban Điều hành và các phòng ban trong Tổng Công ty đã cung cấp thông tin, phản hồi, giải trình đầy đủ các nội dung theo yêu cầu của Ban Kiểm soát. Các khuyến nghị của Ban Kiểm soát đã được nghiêm túc thực hiện và duy trì cảnh báo thường xuyên.

5. Hoạt động khác của BKS:

- Giám sát tính tuân thủ trong quá trình thực hiện công việc của HĐQT và Ban Điều hành. Trong 06 tháng đầu năm 2021, Ban Kiểm soát chưa ghi nhận dấu hiệu bất thường nào làm ảnh hưởng hay vi phạm quy định của Nhà nước cũng như của Tổng Công ty trong công tác, hoạt động của các Thành viên HĐQT, Ban Điều hành, cán bộ quản lý làm ảnh hưởng đến quyền lợi cổ đông của Tổng Công ty.
- Phối hợp cùng các cá nhân có liên quan, tổ chức giám sát chặt chẽ tình hình quản trị tài chính, hiệu quả sử dụng vốn, tài sản, thu hồi vốn đầu tư của Tổng Công ty tại các công ty con, công ty liên kết.
- Giám sát việc vận hành hệ thống Kiểm soát nội bộ và Quản trị rủi ro để tăng khả năng phát hiện sớm các vấn đề, kịp thời có các biện pháp hành động, xử lý.

IV. Ban Điều hành

TT	Thành viên Ban Điều hành	Chức vụ	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn
1	Nguyễn Đạt	Tổng Giám đốc	19/02/1981	Thạc sĩ
2	Nguyễn Cao Lợi	Phó Tổng Giám đốc phụ trách Tài chính kiêm Kế toán trưởng	30/04/1977	Cử nhân chuyên ngành kế toán
3	Nguyễn Thị Hoa	Phó Tổng Giám đốc phụ trách lĩnh vực Xúc tiến Đầu tư	15/06/1980	Thạc sĩ

02409
 HỢP TÁC
 CÔNG CỘNG
 ĐỒNG PHÁP
 TỰ QUỐC
 IETTEL
 KIỂM - T.P

4	Hà Thế Dương	Phó Giám đốc phụ trách Kinh doanh	06/05/1982	Thạc sĩ
---	--------------	-----------------------------------	------------	---------

V. Kế toán trưởng:

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm
Nguyễn Cao Lợi	30/04/1977	Cử nhân chuyên ngành kế toán	16/07/2018

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty được các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty. Các thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành, Thư ký công ty đều có chứng chỉ quản trị công ty. Các văn bản luật ban hành mới công ty đã thực hiện tham gia đào tạo.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 06 tháng đầu năm 2021) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:

- Danh sách về người có liên quan của công ty: Phụ lục 01 kèm theo.
- Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với người có liên quan của người nội bộ:

T T	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Công ty Viettel Cambodia (Pte) Ltd	Công ty con	Giấy Chứng nhận đầu tư ra nước ngoài số 730/BKHĐT-ĐTRNN do Bộ KHĐT Việt Nam cấp Hà Nội	Số 42 đường 242 phường Chaktumuk, quận Daun Penh, Phnompen, CampuchiaA	Tháng 4/2021	13/NQ-HĐQT-VTG ngày 08/04/2021	Bán thiết bị với giá trị 715.000 USD	
2	Công ty Viettel Cambodia (Pte) Ltd	Công ty con	Giấy Chứng nhận đầu tư ra nước ngoài số 730/BKHĐT-ĐTRNN do Bộ KHĐT Việt Nam cấp Hà Nội	Số 42 đường 242 phường Chaktumuk, quận Daun Penh, Phnompen, CampuchiaA	Tháng 6/2021	20/NQ-HĐQT-VTG ngày 31/05/2021	Bán thiết bị với giá trị 15.236.692,44 USD	

T T	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quy ết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
3	Công ty TNHH MTV Thông tin M3	Người có liên quan	0500239036 Sở KHĐT Hà Nội cấp	Mỹ Chung, Phường Xuân Khanh, Thị Xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội	Tháng 6/2021	20/NQ- HĐQT- VTG ngày 31/05/2021	Mua cáp quang và anten với giá trị 36.899.1 48.400V ND (đã bao gồm VAT)	
4	Công ty Star Telecom Co., Ltd.	Công ty liên kết	Giấy Chứng nhận đầu tư ra nước ngoài số 103/BKH- ĐTRNN do Bộ KHĐT Việt Nam cấp Hà Nội cấp	Đường Nongbone, phường Phonesay, quận Saysettha, thành phố Vientiane, CHDCND Lào	Tháng 6 và dự kiến trong tháng 07/2021	26/NQ- HĐQT- VTG ngày 30/06/2021	Bán thiết bị với giá trị 5.737.30 0,00 USD	
5	Công ty TNHH MTV Thông tin M3	Người có liên quan	0500239036 Sở KHĐT Hà Nội cấp	Mỹ Chung, Phường Xuân Khanh, Thị Xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội	Dự kiến trong tháng 07/2021	26/NQ- HĐQT- VTG ngày 30/06/2021	Mua anten với giá trị 9.787.23 2.840 VNĐ	
6	Công ty Viettel Cambodia (Pte) Ltd	Công ty con	Giấy Chứng nhận đầu tư ra nước ngoài số 730/BKHĐT- ĐTRNN do Bộ KHĐT Việt Nam cấp Hà Nội	Số 42 đường 242 phường Chaktumuk, quận Daun Penh, Phnompen, CampuchiaA	Tháng 6 và dự kiến trong tháng 07/2021	26/NQ- HĐQT- VTG ngày 30/06/2021	Bán thiết bị với giá trị 1.547.40 8,66USD	

Ghi chú/Note: số Giấy NSH*: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH No.: ID card No./Passport No. (As for individuals) or Business Registration Certificate No., License on operations or equivalent legal documents (As for organisations).

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát (giao dịch gián tiếp): Không phát sinh.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành



viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Không có.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 06 tháng đầu năm 2021):

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: Phụ lục 02 kèm theo.

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: Không có.

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, PC. Linhbp 02.



Tào Đức Thắng



PHỤ LỤC 01: DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

T T	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1.	Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân đội			0100109106 do Sở KHĐT Hà Nội, cấp đăng ký lần đầu 13/07/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 15 05/12/2019	Lô D26 KĐT M Cầu Giấy, Phường Yên Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam				Công ty Mẹ
2.	Tào Đức Thắng		Chủ tịch HĐQT	013188342	P 308, ĐN1, khu đô thị Định Công, Hoàng Mai, Hà Nội Quang, Hà Nội	15/06/2018			Người nội bộ
3.	Nguyễn Thị Hải Lý		Phó Chủ tịch HĐQT	011801765	P1010, Tòa Nhà 25T2, Trung Hòa, Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội	12/09/2018			Người nội bộ
4.	Nguyễn Thanh Nam		Thành viên HĐQT	013445706	Số 25 Triệu Việt Vương, Hai Bà Trưng, Hà Nội	15/06/2018	25/06/2021		Người nội bộ
5.	Đỗ Mạnh Hùng		Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	013475655	P503, H10, Thanh Xuân Nam, Thanh Xuân, Hà Nội	12/09/2018	25/06/2021		Người nội bộ
6.	Đào Thúy Hường		Thành viên HĐQT	45A891154725	Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội	15/06/2018	25/06/2021		Người nội bộ

T T	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
7.	Phan Trường Sơn		Thành viên HĐQT	164073954	Lô 09, số 25 Lê Văn Lương, P. Trung Hòa, Q. Cầu Giấy, Hà Nội	28/06/2019			Người nội bộ
8.	Vũ Thị Mai		Thành viên HĐQT	Số hộ chiếu: S1158794/2013	BT8-06 khu đô thị An Hưng, Dương Nội, Hà Đông, Hà Nội	28/06/2019	25/06/2021		Người nội bộ
9.	Ông Nguyễn Đức Quang		Thành viên HĐQT	90023571	91/84 Ngọc Khánh, Ba Đình, Hà Nội	25/06/2021			Người nội bộ
10.	Ông Nguyễn Đạt		Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	Số hộ chiếu: B9588783	Tổ Chính Trung, TT. Trâu Quỳ, Gia Lâm, Hà Nội	25/06/2021			Người nội bộ
11.	Ông Lê Xuân Hùng		Thành viên HĐQT	125125560	Phương Liễu – Quế Võ – Bắc Ninh	25/06/2021			Người nội bộ
12.	Bà Nguyễn Thị Thanh Nga		Thành viên HĐQT	025184000150	35 ngõ 97 Khương Trung, phường Khương Trung, Quận Thanh Xuân, Hà Nội	25/06/2021			Người nội bộ
13.	Lê Quang Tiệp		Trưởng BKS	038087017807	2502 HH01A, KĐT Dương Nội, La Khê, Hà Đông, Hà Nội	15/06/2018			Người nội bộ
14.	Quản Thị Thu Hà		Thành viên BKS	012600285		15/06/2018			Người nội bộ

T T	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
15.	Nguyễn Hoài Bắc		Thành viên BKS	868001440094	Số 5 hẻm 6/30/18 Đội Nhân, Vĩnh Phúc, Ba Đình, Hà Nội	29/05/2020			Người nội bộ
16.	Nguyễn Cao Lợi		Phó Tổng Giám đốc kiêm Kế toán trưởng	024077000248	Số 2201, Tòa nhà 27 tầng, 165 Thái hà, Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội	16/07/2018			Người nội bộ
17.	Nguyễn Thị Hoa		Phó Tổng Giám đốc	135111657	6B1 Tập thể Bộ Công an, Khương Đình, Thanh Xuân, Hà Nội	08/11/2018			Người nội bộ
18.	Hà Thế Dương		Phó Tổng Giám đốc	135111657	Liên Bảo, Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc	04/07/2019			Người nội bộ
19.	Công ty Viettel Timor Leste, LDA			Giấy Chứng nhận đầu tư ra nước ngoài số 556/BKHĐT-ĐTRNN do Bộ KHĐT Việt Nam cấp Hà Nội cấp ngày 04/06/2011	CBD Plaza II Rua Presidente, Nicolau Lobato, Côm, Đông Timor	2012			Công ty con
20.	Công ty TNHH Viettel Cambodia			Giấy Chứng nhận đầu tư ra nước ngoài số 730/BKHĐT-ĐTRNN do Bộ	Số 42 đường 242 phường Chaktumuk, quận Daun Penh, Phnompenh, Campuchia	2009			Công ty con

T T	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
				KHĐT Việt Nam cấp Hà Nội					
21.	Công ty TNHH Movitel			Giấy Chứng nhận đầu tư ra nước ngoài số 404/BKHĐT-ĐTRNN do Bộ KHĐT Việt Nam cấp Hà Nội cấp ngày 11/11/2010	Bairro da Sommerchield, số 6 đường Dr. Francisco Barreto, thành phố Maputo, Mozambique	2010			Công ty con
22.	Công ty Viettel Cameroon			Giấy Chứng nhận đầu tư ra nước ngoài số 585/BKHĐT-ĐTRNN do Bộ KHĐT Việt Nam cấp Hà Nội cấp ngày 18/01/2013	Thủ đô Yaounde, Cameroon	2013			Công ty con
23.	Công ty Viettel Burundi			Giấy Chứng nhận đầu tư ra nước ngoài số 690/BKHĐT-ĐTRNN do Bộ KHĐT Việt Nam cấp Hà Nội cấp ngày 26/03/2014	Số 24, Avenue de L'Oua, Quartier Industriel, Ngagara, Bujimbura-Marie, Cộng hòa Bu-run-di	2014			Công ty con
24.	Công ty Viettel Tanzania			Giấy Chứng nhận đầu tư ra nước ngoài	Plot No. 145, Regent Estate, Migombani	2014			Công ty con

T T	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
				số 689/BKHĐT-ĐTRNN do Bộ KHĐT Việt Nam cấp Hà Nội cấp ngày 24/03/2014	street, Mikocheni, Post box 110230, Dar es Salaam, Cộng hòa Thống nhất Tan-da-ni-a				
25.	Công ty TNHH Viễn thông Star Telecom			Giấy Chứng nhận đầu tư ra nước ngoài số 103/BKH-ĐTRNN do Bộ KHĐT Việt Nam cấp Hà Nội cấp ngày 27/02/2008	Đường Nongbone, phường Phonesay, quận Saysettha, thành phố Vientiane, CHDCND Lào	2008			Người có liên quan theo điểm b, khoản 46, Luật chứng khoán
26.	Công ty TNHH Myanmar National Tele&Communications			Giấy Chứng nhận đầu tư ra nước ngoài số 201600255 do Bộ KHĐT Việt Nam cấp Hà Nội cấp ngày 16/12/2016	Phố The Corner of Pantra và đường U Wizara, thị trấn Dagon, Yangon, Myanmar	2016			Người có liên quan theo điểm b, khoản 46, Luật chứng khoán
27.	Công ty National Telecom S.A			Giấy Chứng nhận đầu tư ra nước ngoài số 377/BKH-ĐTRNN/ĐC1 ngày 11/05/2015	Phố Corner of Fernand and Ave Martin Luther King (Pont Morin), Port Au Prince, Haiti	2010			Công ty con

T T	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
28.	Công ty TNHH MTV Đầu tư Công nghệ Viettel			2801045888 do Sở KHĐT Thanh Hóa cấp	Nam Đại lộ Lê Lợi, P. Đông Hương, Tp Thanh Hoá, Tỉnh Thanh Hoá	11/05/2009			Người có liên quan theo điểm c, khoản 46, Luật chứng khoán
29.	Công ty TNHH MTV Thông tin M1			0500141369 do Sở KHĐT Hà Nội cấp	Thôn An Bình, Xã An Khánh, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội	2010			Người có liên quan theo điểm c, khoản 46, Luật chứng khoán
30.	Công ty TNHH MTV Thông tin M3			0500239036 Sở KHĐT Hà Nội cấp	Mỹ Chung, Phường Xuân Khanh, Thị Xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội	2010			Người có liên quan theo điểm c, khoản 46, Luật chứng khoán
31.	Công ty TNHH MTV Thương mại và Xuất nhập khẩu Viettel			0104831030 KHĐT Hà Nội cấp	Số 01, phố Giang Văn Minh, Phường Kim Mã, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội	2006			Người có liên quan theo điểm c, khoản 46, Luật chứng khoán
32.	Công ty Viettel America			Giấy Chứng nhận đầu tư ra nước ngoài số 620 do Bộ KHĐT Việt Nam cấp	1551 MCCARTHY BLVD STE 210, Milpitas, CA, 95035, U.S	2013			Người có liên quan theo điểm c, khoản 46, Luật chứng khoán

T T	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
33.	Công ty VTE Technologies SARL			Giấy Chứng nhận đầu tư ra nước ngoài số 201500006 do Bộ KHĐT Việt Nam cấp	13 phố TAITBOUT 75009 PARIS, Pháp	2015			Người có liên quan theo điểm c, khoản 46, Luật chứng khoán
34.	Tổng Công ty CP Bưu chính Viettel			0104093672 do KHĐT Hà Nội cấp	Số 1, phố Giang Văn Minh, Phường Kim Mã, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	2009			Người có liên quan theo điểm c, khoản 46, Luật chứng khoán
35.	Công ty TNHH MTV Logistics Viettel			0310783329 do Sở KHĐT Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 18/04/2011	306 Lý Thường Kiệt, P.6, Tân Bình, Tp Hồ Chí Minh	18/04/2011			Người có liên quan theo điểm c, khoản 46, Luật chứng khoán
36.	Công ty TNHH MTV Thương mại điện tử Bưu chính Viettel			0105269946 Sở KHĐT Hà Nội cấp lần đầu ngày 20/04/2011	Tòa nhà N2, Km số 2, Đại lộ Thăng Long, Mễ Trì, Nam Từ Liêm, Tp Hà Nội	20/04/2011			Người có liên quan theo điểm c, khoản 46, Luật chứng khoán
37.	Công ty TNHH MTV Công nghệ Bưu chính Viettel			0105299429 Sở KHĐT Hà Nội cấp lần đầu ngày 09/05/2011	Số 1 Giang Văn Minh, Kim Mã, Ba Đình, Tp Hà Nội	09/05/2011			Người có liên quan theo điểm c, khoản 46, Luật chứng khoán

T T	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
38.	Công ty TNHH MTV Mygo Myanmar			109684023 do Cục đầu tư và đăng ký doanh nghiệp Myanmar cấp lần đầu ngày 04/04/2017	Tầng 5, số 100-104 đường 48, Botahtaung Yangon, Myanmar	04/04/2017			Người có liên quan theo điểm c, khoản 46, Luật chứng khoán
39.	Công ty TNHH MTV Mygo Cambodia			00010833 do Bộ Công thương Cambodia cấp 15/07/2010	No 38, Charak Thmey, Sangkat Veal Vong, Khan 7 Makara, Phnompenh, Cambodia	15/07/2010			Người có liên quan theo điểm c, khoản 46, Luật chứng khoán
40.	Tổng Công ty CP Công trình Viettel			0104753865 do KHĐT Hà Nội cấp	Số 1 Giang Văn Minh, Phường Kim Mã, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội	2010			Người có liên quan theo điểm c, khoản 46, Luật chứng khoán
41.	VIETTEL CONSTRUCTION LAO CO., LTD			Số: 357/ĐKDN Ngày cấp: 28/05/2015 Nơi cấp: Vụ đăng ký và quản lý doanh nghiệp, Bộ Công thương Lào	Phanpapau, Sisattanak, Viêng Chăn, Lào	2015			Người có liên quan theo điểm c, khoản 46, Luật chứng khoán
42.	VIETTEL CONSTRUCTION			Số 3723 MOC/D/REG	Số nhà 22D, đường ChrokThmay, phường VeangVong, Quận 7	2015			Người có liên quan theo điểm c, khoản 46,

T T	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
	CAMBODIA CO., LTD			Ngày cấp: 01/04/2015 Nơi cấp: Bộ Thương mại Cambodia	Makara, thủ đô Phnôm – Pênh, Campuchia				Luật chứng khoán
43.	VIETTEL CONSTRUCTION MOZAMBIQUE, LDA			Số 100498650 Ngày cấp: 06/4/2014 Nơi cấp: Cục đăng ký và công chứng quốc gia Viện đăng ký pháp nhân Bộ tư pháp Mozambique	Số 525, quận Alto Mae, đại lộ Guerra Popular, huyện 1, thủ đô Maputo, Mozambique	2014			Người có liên quan theo điểm c, khoản 46, Luật chứng khoán
44.	VIETTEL CONSTRUCTION PERU S.A.C			Số: 12765031 Ngày cấp: 29/09/2015 Nơi cấp: Sunarp (Superintendencia Nacional de los Registros Públicos)	Av.Mcal.Oscar R.Benavides No 2788 Bellavista, Callao, Peru	2015			Người có liên quan theo điểm c, khoản 46, Luật chứng khoán
45.	VIETTEL CONSTRUCTION MYANMAR CO.,LTD			Số 248 FC/2015-2016 Ngày cấp: 26/06/2015 Nơi cấp: Bộ Kế hoạch và Phát triển	Số (39), đường Inya Myaing, phường Golden Valley (1), quận Bahan, Yangon Myanmar	2015			Người có liên quan theo điểm c, khoản 46, Luật chứng khoán

T T	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
				Kinh tế Quốc gia Myanmar					
46.	Công ty CP Tư vấn thiết kế Viettel			0100109106-075 do Sở KHĐT Hà Nội cấp	Số 1 Giang Văn Minh, Phường Kim Mã, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội	2010			Người có liên quan theo điểm c, khoản 46, Luật chứng khoán
47.	Công ty CP Xi măng Cẩm Phả			5700804196 do Sở KHĐT tỉnh Quảng Ninh cấp	Km 6, Quốc lộ 18A, Phường Cẩm Thạch, Thành phố Cẩm Phả, Tỉnh Quảng Ninh	2013			Người có liên quan theo điểm c, khoản 46, Luật chứng khoán
48.	Công ty CP Giao thông số Việt Nam			0109266456 do Sở KHĐT thành phố Hà Nội cấp	Số 01 đường Trần Hữu Dực, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội	2020			Người có liên quan theo điểm c, khoản 46, Luật chứng khoán
49.	Công ty TNHH Viettel - CHT			0500589150 do Sở KHĐT thành phố Hà Nội cấp	Khu TT, Khu công nghệ cao Hòa Lạc, Km29, Đại lộ Thăng Long, Xã Thạch Hoà, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội	2008			Người có liên quan theo điểm c, khoản 46, Luật chứng khoán

T T	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
50.	Công ty Viettel Peru			Giấy Chứng nhận đầu tư ra nước ngoài số 433 do Bộ KHĐT Việt Nam cấp	Thành phố Lima, tỉnh Lima, Cộng Hòa Peru	2014			Người có liên quan theo điểm c, khoản 46, Luật chứng khoán
51.	Công ty Viettel Russia			Giấy Chứng nhận đầu tư ra nước ngoài số 201700343 do Bộ KHĐT Việt Nam cấp	Phòng 11-13, Khu I, tầng 2, CTR B, Nhà 11 Masha Poryvayeva, Moscow, Liên Bang Nga, 107996	2017			Người có liên quan theo điểm c, khoản 46, Luật chứng khoán

Ghi chú/Note: số Giấy NSH: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH*

PHỤ LỤC 02: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Tào Đức Thắng		Chủ tịch HĐQT	013188342	P 308, ĐN1, khu đô thị Định Công, Hoàng Mai, Hà Nội Quang, Hà Nội	57.800	0.0019%	
1.1	Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân đội			0100109106 do Sở KHĐT Hà Nội, cấp đăng ký lần đầu 13/07/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 15 05/12/2019	Lô D26 KĐT M Cầu Giấy, Phường Yên Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	3.014.205.300	99.027%	
1.2	Tổng Công ty Cổ phần Đầu tư Quốc tế Viettel			0102409426 do Sở KHĐT Hà Nội cấp lần đầu ngày 24/10/2007	Tầng 39, 40, Keangnam Hanoi Landmark Tower, Khu E6, Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội			
1.3	Tào Văn Khánh					0	0	
1.4	Đoàn Thị Toan					0	0	
1.5	Lê Thị Thùy					0	0	

1.6	Tào Lê Linh Chi					0	0	
1.7	Tào Lê Đan Chi					0	0	
1.8	Tào Đức Toàn					0	0	
1.9	Tào Thị Tuyết					0	0	
1.10	Tào Thị Thu		Nhân viên Phòng Tài chính – Kế toán			0	0	
2	Nguyễn Thị Hải Lý		Phó Chủ tịch HĐQT			76.200	0.0025%	
2.1	Nguyễn Quốc Thịnh					0	0	
2.2	Đỗ Thị Ca					0	0	
2.3	Nguyễn Hữu Vinh					0	0	
2.4	Nguyễn Phương Linh					0	0	
2.5	Nguyễn Linh Tú					0	0	
2.6	Nguyễn Thị Thắng					0	0	

2.7	Nguyễn Thị Lâm Anh					0	0	
3	Nguyễn Đức Quang		TV HDQT			1.300	0.00004%	
3.1	Nguyễn Đức Hoạt					0	0	
3.2	Nguyễn Kim Lài					0	0	
3.3	Đỗ Văn Thư					0	0	
3.4	Nguyễn Quang Vinh					0	0	
3.5	Nguyễn Phương Uyên					0	0	
3.6	Trần Thị Minh Vân					0	0	
3.7	Nguyễn Hồng Linh					0	0	
3.8	Nguyễn Tuấn Tú					0	0	
3.9	Nguyễn Thúy Hạnh					0	0	
3.10	Đình Quốc Toàn					0	0	
4	Nguyễn Đạt		TV HDQT kiêm TGD			0	0	

4.1	Nguyễn Huỳnh					0	0	
4.2	Nguyễn Thị Thu Hà					0	0	
4.3	Nguyễn Minh Thuận					0	0	
4.4	Trương Thị My					0	0	
4.5	Nguyễn Thị Vân Hồng					0	0	
4.6	Nguyễn Hồng Nhi					0	0	
4.7	Nguyễn Bảo An					0	0	
4.8	Nguyễn Thị Thu Hường					0	0	
4.9	Nguyễn Thu Phương					0	0	
4.10	Nguyễn Thắng					0	0	
4.11	Nguyễn Xuân Tú					0	0	
4.12	Trương Công Thành					0	0	
4.13	Nguyễn Thị Bích Thủy					0	0	

5	Lê Xuân Hùng		TV HDQT			0	0	
5.1	Lê Xuân Thức					0	0	
5.2	Bùi Thị Lục					0	0	
5.3	Trần Hậu Lục					0	0	
5.4	Đặng Thị Vân					0	0	
5.5	Trần Thị Phương Dịu					0	0	
5.6	Lê Bảo Khánh					0	0	
5.7	Lê Xuân Thái					0	0	
5.8	Lê Thị Thu Hương					0	0	
5.9	Nguyễn Đức Bấy					0	0	
5.10	Lê Thị Ngọc					0	0	
6	Nguyễn Thị Thanh Nga		TV HDQT			0	0	
6.1	Nguyễn Văn Bộ					0	0	
6.2	Nguyễn Thị Nguyệt					0	0	

6.3	Trần Văn Trụ					0	0	
6.4	Nguyễn Thị Huệ					0	0	
6.5	Trần Anh Thắng					0	0	
6.6	Trần Chí Dũng					0	0	
6.7	Trần Mạnh Hùng					0	0	
6.8	Nguyễn Thị Thu Hằng					0	0	
6.9	Bùi Bá Thanh					0	0	
7	Phan Trường Sơn		TV HDQT			0	0	
7.1	Phan Văn Đăng					0	0	
7.2	Phạm Thị Viễn					0	0	
7.3	Lương Thu Hà					0	0	
7.4	Phan Trung Hải					0	0	
7.5	Phan Bảo Anh					0	0	
7.6	Phan Thị Hồng Diễm					0	0	

7.7	Phan Thị Hồng Thái					0	0	
8	Lê Quang Tiệp		Trưởng BKS			0	0	
8.1	Lê Quang Chác					0	0	
8.2	Nguyễn Thị Len					0	0	
8.3	Nguyễn Thị Minh Hằng					0	0	
8.4	Lê Quang Vũ Anh					0	0	
8.5	Lê Quang Bảo Anh					0	0	
8.6	Nguyễn Hữu Phong					0	0	
8.7	Lê Quang Trình					0	0	
8.8	Đỗ Thị Vân					0	0	
9	Quản Thị Thu Hà		TV BKS			0	0	
9.1	Quản Thanh Hùng					0	0	
9.2	Dương Thị Bảy					0	0	
9.3	Đặng Vân Trường					0	0	

9.4	Nguyễn Thi Thu					0	0	
9.5	Đặng Việt Hải					0	0	
9.6	Đặng Phương Anh					0	0	
9.7	Đặng Việt Anh					0	0	
9.8	Quản Thanh Huyền					0	0	
9.9	Quản Thanh Dũng					0	0	
9.10	Chu Văn Thảo					0	0	
10	Nguyễn Hoài Bắc		TV BKS			0	0	
10.1	Nguyễn Văn Bảo					0	0	
10.2	Nguyễn Thị Nụ					0	0	
10.3	Đặng Hồng Nhung					0	0	
10.4	Nguyễn Thị Bích Việt					0	0	
10.5	Nguyễn Thị Thảo Yên					0	0	
10.6	Nguyễn Thị Sáu					0	0	
10.7	Vũ Ngọc Hải					0	0	

10.8	Trần Quân					0	0	
10.9	Nguyễn Đăng Dương					0	0	
10.10	Nguyễn Phương Linh					0	0	
10.11	Nguyễn Phương Anh					0	0	
11	Nguyễn Cao Lợi		Phó TGD kiêm KTT			5.900	0.00019%	
11.1	Nguyễn Hoàng Hải					0	0	
11.2	Nguyễn Thị Ngọc					0	0	
11.3	Quách Thị Ngọc Quy					0	0	
11.4	Nguyễn Cao Trí					0	0	
11.5	Nguyễn Cao Phúc					0	0	
11.6	Nguyễn Cao Chiến					0	0	
11.7	Nguyễn Cao Thắng					0	0	
11.8	Nguyễn Thúy Hà					0	0	
12	Hà Thế Dương		Phó TGD			0	0	

12.1	Hà Minh Thắng					0	0	
12.2	Nguyễn Thị Sản					0	0	
12.3	Hà Thái Sơn					0	0	
12.4	Hà Anh Thư					0	0	
12.5	Hà Thành Hải					0	0	
12.6	Hà Trung Du					0	0	
13	Nguyễn Thị Hoa		Phó TGĐ			0	0	
13.1	Nguyễn Văn Hồng					0	0	
13.2	Vũ Thị Lành					0	0	
13.3	Nguyễn Trường Sơn					0	0	
13.4	Nguyễn Anh Thư					0	0	
13.5	Nguyễn Dũng Minh					0	0	
13.6	Nguyễn Xuân Hiệp					0	0	
14	Đàm Minh Toàn		Người được ủy quyền			0	0	

			công bố thông tin					
14.1	Đàm Minh Giang					0	0	
14.2	Phạm Thị Khuê					0	0	
14.3	Hoàng Hữu Tư					0	0	
14.4	Trần Thị Hanh					0	0	
14.5	Hoàng Thị Thúy Hằng					0	0	
14.6	Đàm Ngọc Anh					0	0	
14.7	Đàm Ngọc Linh					0	0	
14.8	Đàm Ngọc Đăng					0	0	
14.9	Đàm Đức Nghĩa					0	0	
14.10	Đàm Minh Sáng					0	0	